

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 29 tháng 04 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về Truyền thông, quảng bá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Đồng Nai năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số /SKHCN-TTKHCN ngày tháng năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4661/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về ban hành Thể lệ Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Chủ tịch và các Phó CT.UBND thành phố;
- Lưu: VT.TH.UBT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Út

DỰ THẢO

QUY CHẾ

Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về Cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Cuộc thi) bao gồm quy định chung, Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Thẻ lệ Cuộc thi, Tổ chức chấm hồ sơ dự thi và tổng hợp kết quả.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, thanh niên, học sinh, sinh viên, giảng viên của các trường đại học, cao đẳng, các đơn vị nghiên cứu, các tổ chức và các cá nhân trên địa bàn thành phố Đồng Nai và các tỉnh, thành phố trong cả nước quan tâm và có ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đáp ứng một trong các điều kiện sau:

a) Dự án đang được triển khai thực tế, có địa điểm sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

b) Dự án có kế hoạch và cam kết bằng văn bản về việc sẽ triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố Đồng Nai sau khi kết thúc Cuộc thi (đối với các dự án từ tỉnh, thành phố khác hoặc các ý tưởng mới).

3. Quy chế này được áp dụng thống nhất trong quá trình tổ chức việc chấm điểm hồ sơ dự thi của Cuộc thi ở cả ba vòng thi Sơ tuyển, Bán kết và Chung kết.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu của Cuộc thi

1. Mục đích

Cuộc thi được tổ chức hằng năm nhằm thúc đẩy, hỗ trợ các hoạt động sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo nhằm phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Đồng Nai nói riêng và của cả nước nói chung ngang tầm khu

vực. Thông qua cuộc thi tìm kiếm, chọn lọc, tôn vinh, ươm tạo các ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiềm năng.

2. Yêu cầu

Các ý tưởng, dự án dự thi đảm bảo tính khả thi, thiết thực, sáng tạo, hiệu quả, tuân thủ các quy định của pháp luật và bảo đảm gắn kết với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, các ngành kinh tế mũi nhọn và định hướng chuyển đổi xanh, chuyển đổi số của thành phố Đồng Nai.

Điều 3. Thời gian, địa điểm và kinh phí tổ chức Cuộc thi

1. Cuộc thi được tổ chức mỗi năm 01 (một) lần.
2. Thời gian, địa điểm tổ chức Cuộc thi hằng năm được thông báo tại Kế hoạch tổ chức Cuộc thi.

3. Kinh phí tổ chức Cuộc thi từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định của Luật Ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc chấm điểm hồ sơ dự thi

1. Trung thực, khách quan, chính xác, công bằng, công khai theo thang điểm chấm và kết quả chấm hồ sơ dự thi.
2. Tiêu chí và thang điểm chấm các hồ sơ dự thi quy định tại Thẻ lệ Cuộc thi do Ban Tổ chức công bố.
3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của thành viên Ban Giám khảo trong quá trình chấm hồ sơ dự thi.
4. Cuộc thi bao gồm 03 vòng thi: vòng Sơ tuyển, vòng Bán kết và vòng Chung kết. Tại vòng Sơ tuyển, Ban Giám khảo đánh giá dự án trên cơ sở hồ sơ dự thi. Tại vòng Bán kết và Chung kết, Ban Giám khảo đánh giá dự án thông qua bản thuyết minh và phần thuyết trình dự án.

Điều 5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc chấm điểm hồ sơ dự thi

1. Khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc chấm hồ sơ dự thi và xét giải thưởng Cuộc thi do Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, giải quyết.
2. Quyết định của Ban Tổ chức Cuộc thi là kết quả cuối cùng.

Chương II

BAN TỔ CHỨC, BAN GIÁM KHẢO CUỘC THI

Điều 6. Ban Tổ chức

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Quyết định thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi, gồm các thành viên sau

- a) Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ, Trưởng ban Tổ chức Cuộc thi.
- b) 01 Phó Trưởng ban là Lãnh đạo Sở, ngành.
- c) 05 thành viên là đại diện lãnh đạo của các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan.

2. Trách nhiệm của Ban Tổ chức

- a) Trưởng ban thay mặt Ban Tổ chức quyết định việc thành lập, thay đổi, bổ sung thành viên Ban Giám khảo, Tổ Thư ký giúp việc.
- b) Quyết định địa điểm tổ chức các vòng thi và hình thức thi.
- c) Quyết định loại bỏ các hồ sơ dự thi không hợp lệ theo quy định tại Thể lệ của Cuộc thi theo đề xuất của Trưởng Ban Giám khảo.
- d) Kiểm tra, giám sát công tác tổ chức chấm hồ sơ dự thi.
- đ) Chỉ đạo, giải quyết các vấn đề vướng mắc, khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức chấm hồ sơ dự thi.
- e) Công nhận kết quả chấm điểm và quyết định việc xếp giải hồ sơ dự thi.

Điều 7. Ban Giám khảo

1. Ban Giám khảo Cuộc thi gồm: đại diện Sở, ngành; đại diện Sở Khoa học và Công nghệ; đại diện các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đại diện các doanh nghiệp, các cá nhân là nhà khoa học, chuyên gia về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Ban Giám khảo tại mỗi vòng thi (Sơ tuyển, Bán kết, Chung kết) phải có số lượng thành viên tối thiểu là 05 người để đảm bảo tính đại diện và khách quan.

2. Trưởng Ban Giám khảo và các thành viên Ban Giám khảo là những người có trình độ chuyên môn phù hợp và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực công nghệ cao, kinh tế, tài chính, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các lĩnh vực khác có liên quan đến các ý tưởng, dự án tham gia cuộc thi.

3. Trách nhiệm của Ban Giám khảo

- a) Nghiên cứu, thực hiện quy trình chấm thi, phiếu điểm theo hướng dẫn chấm thi đã được Trưởng Ban tổ chức Cuộc thi phê duyệt.
- b) Tổ chức chấm thi, đề xuất xếp giải Cuộc thi.
- c) Chịu trách nhiệm về tính chính xác, công bằng, khách quan trong việc đánh giá các dự án dự thi, kịp thời báo cáo Trưởng Ban tổ chức cuộc thi về những vấn đề phát sinh trong quá trình chấm hồ sơ dự thi.
- d) Đề xuất phương án xử lý đối với các vấn đề phát sinh trong quá trình chấm thi Trưởng Ban tổ chức cuộc thi quyết định.
- đ) Bảo mật thông tin của hồ sơ dự thi và kết quả trước khi công bố.
- e) Thành viên Ban Giám khảo không tham gia chấm các dự án có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân mà mình có lợi ích.

Chương III **THẺ LỆ CUỘC THI**

Điều 8. Đơn vị tổ chức

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực tổ chức Cuộc thi, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tại các địa phương.

Điều 9. Tiêu chí chấm điểm ý tưởng, dự án dự thi

1. Tính đổi mới sáng tạo của ý tưởng, dự án dự thi.
2. Tiềm năng thị trường (Khả năng thương mại hóa, khả năng phát triển của các ý tưởng, dự án dự thi).
3. Mô hình, kế hoạch kinh doanh hoàn thiện của ý tưởng, dự án dự thi.
4. Mức độ tác động và ý nghĩa về kinh tế-xã hội của ý tưởng, dự án dự thi.
5. Nguồn lực thực hiện ý tưởng, dự án dự thi (năng lực thực hiện, trang thiết bị, vốn, chất lượng nhân sự...).
6. Khả năng, mức độ ứng dụng công nghệ của các ý tưởng, dự án dự thi.
7. Khả năng thuyết trình (đối với vòng Bán kết và Chung kết).
8. Các tiêu chí khác liên quan đến tính khả thi (Kế hoạch huy động vốn, kế hoạch sử dụng vốn...) và hiệu quả của ý tưởng, dự án dự thi.
9. Nội dung và thang điểm cụ thể do Ban Tổ chức Cuộc thi quy định.

Điều 10. Lĩnh vực dự thi

1. Công nghệ thông tin / Công nghệ

Bao gồm các dự án ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số hoặc các giải pháp công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội. Dự án có thể tập trung vào phát triển phần mềm, nền tảng trực tuyến, trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (blockchain), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), công nghệ tự động hóa và các lĩnh vực liên quan khác.

2. Nông nghiệp

Bao gồm các ý tưởng và mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, phát triển nông nghiệp sạch, hữu cơ, chuỗi cung ứng nông sản; chế biến sâu sản phẩm nông nghiệp; chuyển đổi số trong nông nghiệp; bảo tồn và khai thác giá trị nông sản bản địa. Ưu tiên các mô hình nông nghiệp tuần hoàn và gắn với phát triển kinh tế nông thôn.

3. Công nghiệp

Bao gồm các dự án thuộc lĩnh vực sản xuất, chế biến, chế tạo, cơ khí, điện tử, vật liệu mới, công nghiệp hỗ trợ; các mô hình ứng dụng công nghệ mới nhằm

tối ưu hóa quy trình sản xuất, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường; sáng tạo sản phẩm công nghiệp có giá trị ứng dụng cao. Khuyến khích các giải pháp gắn với xu hướng công nghiệp 4.0 và phát triển bền vững. Đặc biệt ưu tiên và khuyến khích các dự án tập trung vào công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp xanh, kinh tế tuần hoàn và chuyển đổi năng lượng, nhằm thúc đẩy quá trình hiện đại hóa và giảm phát thải trong sản xuất, phù hợp với vị thế và đặc thù của Đồng Nai là thành phố công nghiệp lớn.

4. Y tế – Giáo dục

Bao gồm các dự án đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, y tế dự phòng, y tế cộng đồng, thiết bị y tế thông minh, dược liệu, sản phẩm hỗ trợ điều trị và nâng cao thể chất. Trong lĩnh vực giáo dục, bao gồm các mô hình giáo dục sáng tạo, phương pháp giảng dạy hiện đại, ứng dụng công nghệ vào dạy và học, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đặc thù và học liệu số. Ưu tiên các sáng kiến phù hợp với chuyển đổi số và nhu cầu thực tiễn.

5. Du lịch

Bao gồm các dự án khai thác tiềm năng du lịch địa phương, phát triển sản phẩm du lịch mới, ứng dụng công nghệ trong quảng bá và quản lý dịch vụ du lịch; phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa – lịch sử gắn với bản sắc vùng miền. Dự án cần thể hiện khả năng đổi mới, sáng tạo trong xây dựng mô hình kinh doanh và nâng cao trải nghiệm du khách.

6. Các ý tưởng, dự án đổi mới sáng tạo khác (tài chính, thương mại, nền tảng trực tuyến, mô hình mới, sản phẩm bản địa...).

Điều 11. Quy định về các vòng thi

1. Điều kiện dự thi

a) Chấp hành đúng Thể lệ và các quy định của Quy chế này; cam kết về quyền sở hữu trí tuệ và tính trung thực của hồ sơ dự thi theo quy định tại Điều 18.

b) Hồ sơ đăng ký hoàn thiện đầy đủ theo quy định của Ban tổ chức.

c) Đối với doanh nghiệp khởi nghiệp có thời gian đăng ký hoạt động không quá 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu hoặc thời điểm bổ sung ngành nghề phù hợp.

d) Các đối tượng dự thi có thể tham gia một hay nhiều ý tưởng, dự án khởi nghiệp (mỗi nhóm không quá 05 thành viên).

đ) Cuộc thi được chia thành 2 bảng

- Bảng A: Dành cho các dự án với ý tưởng sáng tạo, đã có sản phẩm mẫu.

- Bảng B: Dành cho các dự án thuộc nhóm doanh nghiệp khởi nghiệp, tức là tổ chức/doanh nghiệp đã hoạt động và có sản phẩm/dịch vụ.

2. Thủ tục đăng ký

a) Thủ tục đăng ký: các cá nhân/nhóm dự thi (sau đây gọi tắt là Thí sinh) điền đầy đủ thông tin vào Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu tại Phụ lục II) và gửi về địa chỉ email của Cuộc thi: khoinghiepdoimoisangtaodongnai@gmail.com. Hồ sơ hợp lệ sẽ được Ban Tổ chức gửi mail xác nhận.

b) Hồ sơ dự thi

- Vòng Sơ tuyển: Hồ sơ dự thi bao gồm Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu tại Phụ lục II), bản trình bày ý tưởng, sản phẩm, quy trình... và tính sáng tạo/khác biệt".

- Vòng Bán kết: hồ sơ dự thi cần chứng minh thêm về tính khả thi về mặt kỹ thuật và lợi ích kinh tế.

- Vòng Chung kết: hồ sơ dự thi yêu cầu có bản Kế hoạch kinh doanh, Kế hoạch tài chính hoàn chỉnh.

- Cam kết triển khai, ứng dụng dự án tại địa bàn thành phố Đồng Nai (theo mẫu tại Phụ lục II) đối với các dự án chưa triển khai tại thành phố tại thời điểm đăng ký.

Hồ sơ dự thi được trình bày bằng Tiếng Việt, đánh máy trên khổ A4, cỡ chữ 14, phông chữ Times New Roman.

3. Nội dung các vòng thi

a) Phát động và nhận hồ sơ vòng Sơ tuyển

- Thời gian dự kiến nhận hồ sơ dự thi: theo Kế hoạch được Ban Tổ chức ban hành hàng năm.

- Hồ sơ gửi về địa chỉ email:

khoinghiepdoimoisangtaodongnai@gmail.com.

b) Vòng Sơ tuyển

- Thời gian: theo Kế hoạch được Ban Tổ chức ban hành hàng năm

- Tổ chức thi: Hồ sơ của thí sinh sẽ được Ban Giám khảo xem xét và đánh giá sơ bộ.

- Sau khi kết thúc vòng Sơ tuyển, Ban Giám khảo sẽ chọn các ý tưởng, dự án khởi nghiệp có tổng điểm trên 50 vào vòng Bán kết.

c) Vòng Bán kết

- Thời gian và địa điểm: theo Kế hoạch được Ban Tổ chức ban hành hàng năm

- Nội dung

- + Trình bày về dự án khởi nghiệp. Chứng minh tính khả thi về mặt kỹ thuật và lợi ích kinh tế.

- + Trả lời câu hỏi của Ban Giám khảo Cuộc thi.

- Tổ chức thi

- + Vòng Bán kết sẽ được tổ chức theo hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp, tùy theo số lượng và đặc điểm hồ sơ dự thi.

Hình thức thi trực tiếp: thí sinh gửi trước tài liệu dự án và bản trình chiếu (PowerPoint). Thí sinh trình bày về dự án khởi nghiệp (khuyến khích mang theo sản phẩm mẫu). Thí sinh chứng minh tính khả thi về mặt kỹ thuật và lợi ích kinh tế, có thể sử dụng các phần mềm và phương tiện hỗ trợ trình chiếu.

Hình thức thi trực tuyến: thí sinh gửi trước tài liệu dự án và bản trình chiếu (PowerPoint). Thí sinh trình bày về dự án (khuyến khích sử dụng sản phẩm mẫu), chứng minh tính khả thi về mặt kỹ thuật và lợi ích kinh tế. Phần thi được thực hiện qua các nền tảng họp trực tuyến như Zoom, Google Meet, Microsoft Teams hoặc tương tự.

- + Thí sinh dự thi hoàn thiện lại thuyết minh dự án và gửi kèm file powerpoint về địa chỉ email của Cuộc thi.

- Sau khi kết thúc vòng Bán kết, Ban Giám khảo sẽ chọn các ý tưởng, dự án khởi nghiệp có tổng điểm tối thiểu 70 vào vòng Chung kết.

d) Vòng Chung kết

- Thời gian và địa điểm: theo Kế hoạch được Ban Tổ chức ban hành hàng năm

- Nội dung

- + Trình bày về kế hoạch kinh doanh.

- + Trưng bày sản phẩm mẫu của dự án dự thi.

- + Trả lời câu hỏi của Ban Giám khảo Cuộc thi.

- Tổ chức thi

- + Vòng Chung kết sẽ được tổ chức trực tiếp, chia thành 2 bảng: bảng A (bảng ý tưởng) và bảng B (bảng dự án) với các hội đồng riêng.

- + Thí sinh dự thi hoàn thiện lại thuyết minh dự án và gửi kèm file powerpoint về địa chỉ email của Cuộc thi.

- + Thí sinh trình bày ý tưởng, dự án dự thi và trả lời câu hỏi của Ban Giám khảo Cuộc thi.

- Sau khi kết thúc vòng Chung kết, Ban Giám khảo sẽ chọn ra tối đa 30 ý tưởng, dự án khởi nghiệp tốt nhất để trao giải (tối đa 15 ý tưởng, dự án cho mỗi bảng).

- Lễ công bố và trao giải Cuộc thi được tổ chức theo Kế hoạch được Ban Tổ chức ban hành hàng năm.

Điều 12. Phương thức đánh giá

1. Các ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được đánh giá dựa theo các tiêu chí chấm với số điểm được quy định cụ thể ở Phụ lục I.
2. Kết quả đánh giá, bình chọn sẽ được công bố tại buổi công bố và trao giải.

Điều 13. Cơ cấu giải thưởng

1. Cơ cấu giải thưởng

a) Tại mỗi bảng thi, Ban Tổ chức sẽ trao các giải thưởng sau:

- 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba, mỗi giải thưởng bao gồm: giấy chứng nhận, cúp lưu niệm của Ban Tổ chức và tiền thưởng.
- 09 giải Khuyến khích: mỗi giải thưởng bao gồm: giấy chứng nhận của Ban Tổ chức và tiền thưởng.

b) Mức tiền thưởng được chi từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành hoặc từ nguồn xã hội hóa do Ban Tổ chức vận động, cụ thể:

- Bảng A:

+ Giải nhất:	25.000.000 đồng/giải.
+ Giải nhì:	20.000.000 đồng/giải.
+ Giải ba:	15.000.000 đồng/giải.
+ Giải khuyến khích:	5.000.000 đồng/giải.

- Bảng B:

+ Giải nhất:	35.000.000 đồng/giải.
+ Giải nhì:	28.000.000 đồng/giải.
+ Giải ba:	21.000.000 đồng/giải.
+ Giải khuyến khích:	7.000.000 đồng/giải.

2. Hỗ trợ dự án đạt giải

Các dự án đạt giải được ưu tiên xem xét, lựa chọn tham gia chương trình ươm tạo doanh nghiệp với các chính sách hỗ trợ như:

a) Tập huấn và nâng cao năng lực:

- Khóa tập huấn chuyên sâu: các dự án sẽ được tham gia miễn phí các khóa tập huấn về kỹ năng khởi nghiệp, xây dựng kế hoạch kinh doanh, sở hữu trí tuệ, kỹ năng kêu gọi vốn, quản trị doanh nghiệp, kỹ năng bán hàng, xây dựng chiến lược marketing và phát triển sản phẩm...

- Chuyên gia cố vấn: các dự án sẽ được kết nối với các chuyên gia hàng đầu trong các lĩnh vực và khởi nghiệp để nhận tư vấn về chiến lược phát triển sản phẩm và kế hoạch kinh doanh.

b) Hỗ trợ phát triển sản phẩm, mô hình kinh doanh:

- Hỗ trợ thử nghiệm, nghiên cứu và phát triển sản phẩm: các dự án sẽ được sử dụng các cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, thiết bị nghiên cứu và thử nghiệm sản phẩm với mức phí ưu đãi hoặc miễn phí.

- Tư vấn và hỗ trợ pháp lý: các dự án sẽ nhận được sự hỗ trợ tư vấn pháp lý về sở hữu trí tuệ, tư vấn thành lập doanh nghiệp và các vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động doanh nghiệp và thương mại sản phẩm ra thị trường.

- Phát triển mô hình kinh doanh: các dự án sẽ được tư vấn, kết nối với các chuyên gia để hỗ trợ hoàn thiện mô hình kinh doanh sản phẩm.

c) Tạo cơ hội kết nối và tiếp cận thị trường:

- Hỗ trợ kết nối doanh nghiệp: các dự án khởi nghiệp có thể được kết nối với các đối tác chiến lược để hợp tác sản xuất, phân phối sản phẩm, hoặc nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.

- Tham gia vào các mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp: các dự án sẽ có cơ hội tham gia vào các mạng lưới khởi nghiệp quốc gia và quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi để tìm kiếm đối tác và mở rộng thị trường cũng như cơ hội tiếp cận với các chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong lĩnh vực khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Mạng lưới kết nối với nhà đầu tư: các dự án tiềm năng sẽ được tham gia các buổi kết nối trực tiếp với nhà đầu tư, doanh nghiệp lớn và các quỹ đầu tư trong và ngoài nước để giới thiệu sản phẩm và thu hút vốn.

- Hỗ trợ truyền thông: các dự án khởi nghiệp sẽ được quảng bá rộng rãi qua các kênh truyền thông của Cuộc thi, của Sở Khoa học và Công nghệ và các đối tác, giúp tăng cường nhận diện thương hiệu và thu hút sự chú ý từ cộng đồng và các nhà đầu tư.

d) Chương trình tăng tốc

- Chương trình hỗ trợ lâu dài: các dự án tiềm năng sẽ được tham gia chương trình tăng tốc để tiếp tục nhận sự hỗ trợ về tư vấn chiến lược, mở rộng thị trường, kết nối với đối tác, và tiếp cận nguồn vốn đầu tư.

- Hỗ trợ mở rộng thị trường quốc tế: các dự án sẽ nhận được sự hỗ trợ trong việc xây dựng chiến lược xuất khẩu, tham gia các hội chợ triển lãm quốc tế và kết nối với các tổ chức, doanh nghiệp quốc tế.

- Các dự án xuất sắc được xem xét, lựa chọn tham gia chương trình hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo theo quy định trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Chương IV

TỔ CHỨC CHẤM HỒ SƠ DỰ THI VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ

Điều 14. Hồ sơ dự thi không hợp lệ

1. Hồ sơ dự thi được xem là không hợp lệ trong các trường hợp sau
 - a) Người nộp hồ sơ không thuộc đối tượng dự thi theo quy định của Thể lệ Cuộc thi, hoặc là thành viên của Ban Tổ chức hoặc Ban Giám khảo.
 - b) Hồ sơ không đáp ứng các yêu cầu về nội dung, hình thức hoặc thời hạn nộp theo quy định của Thể lệ Cuộc thi, hoặc thiếu bản điện tử theo yêu cầu.
 - c) Hồ sơ không vượt qua vòng Sơ tuyển do không đáp ứng các yêu cầu về nội dung và hình thức theo quy định của Thể lệ Cuộc thi.
2. Ban Tổ chức Cuộc thi có quyền quyết định hồ sơ nào được xem là không hợp lệ ở từng vòng thi. Quyết định của Ban Tổ chức là quyết định cuối cùng và có hiệu lực.
3. Hồ sơ dự thi không hợp lệ sẽ không được chấm điểm.

Điều 15. Tổ chức chấm điểm hồ sơ dự thi

1. Trước khi tổ chức chấm điểm hồ sơ dự thi, Trưởng Ban Giám khảo quán triệt đến thành viên Ban Giám khảo Quy chế chấm hồ sơ dự thi, thang điểm, phiếu chấm điểm hồ sơ dự thi và các tài liệu phục vụ việc chấm điểm hồ sơ dự thi.
2. Các Giám khảo chấm điểm theo từng tiêu chí của hồ sơ dự thi, tổng hợp, ghi điểm vào phiếu chấm điểm hồ sơ dự thi và ký, ghi rõ họ tên.
3. Trong quá trình chấm điểm, nếu phát hiện hồ sơ dự thi thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 14 Quy chế này, thành viên Ban Giám khảo thông báo với Trưởng Ban Giám khảo xem xét, trình Ban Tổ chức quyết định.

Điều 16. Phương pháp chấm điểm và cách tính điểm hồ sơ dự thi

1. Vòng Sơ tuyển
 - a) Ban Giám khảo chấm điểm độc lập trên từng Phiếu chấm điểm, dựa trên hồ sơ trình bày ý tưởng dự án của Thí sinh dự thi.
 - b) Điểm của hồ sơ dự thi là điểm trung bình cộng (làm tròn đến hai chữ số thập phân) của tất cả các Phiếu chấm điểm.
 - c) Các ý tưởng, dự án khởi nghiệp được chấm theo thang điểm 100, với các tiêu chí và mức điểm tối đa quy định.
 - d) Hồ sơ dự thi vượt qua vòng Sơ tuyển là các hồ sơ có điểm số từ 50 điểm trở lên.
 - e) Hồ sơ vi phạm các tiêu chí bị coi là phạm quy theo Thể lệ sẽ bị loại.

2. Vòng Bán kết và Chung kết

a) Ban Giám khảo chấm điểm độc lập trên từng Phiếu chấm điểm, dựa trên thuyết minh dự án, sản phẩm mẫu (nếu có), phần thuyết trình và trả lời câu hỏi.

b) Điểm của hồ sơ dự thi là điểm trung bình cộng (làm tròn đến hai chữ số thập phân) của tất cả các Phiếu chấm điểm.

c) Hồ sơ dự thi được xếp hạng theo thứ tự điểm trung bình từ cao xuống thấp.

3. Tổng điểm vòng Bán kết và Chung kết

a) Tổng điểm tối đa là 100 điểm, bao gồm:

- Điểm chấm hồ sơ.
- Điểm chấm phần thuyết trình và hỏi đáp.
- Điểm chấm sản phẩm mẫu (nếu có).

b) Hồ sơ dự thi đạt giải phải có điểm trung bình tối thiểu 50/100 ở vòng Bán kết và 70/100 ở vòng Chung kết, không có tiêu chí nào bị điểm 0, và được ít nhất 2/3 số phiếu chấm điểm của Ban Giám khảo đánh giá từ 50 điểm trở lên.

c) Trường hợp có từ 02 hồ sơ bằng điểm nhau trở lên, thứ tự ưu tiên xét giải như sau:

- Hồ sơ dự thi có điểm tiêu chí “Tác động xã hội mà dự án mang lại” cao hơn sẽ được ưu tiên.

- Có nhà đầu tư xem xét rót vốn.
- Mô hình kinh doanh ứng dụng công nghệ thân thiện với môi trường.
- Giải quyết vấn đề, thách thức xã hội, đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững.

4. Tiêu chí đánh giá và thang điểm

Tiêu chí và thang điểm đánh giá được quy định tại phụ lục đính kèm.

Điều 17. Quy trình chấm hồ sơ dự thi

1. Vòng Sơ tuyển

a) Ban Giám khảo chấm điểm tất cả hồ sơ dự thi hợp lệ theo quy định.

b) Ban Tổ chức tổng hợp và lựa chọn các ý tưởng dự án có điểm tối thiểu là 50 vào vòng Bán kết.

c) Quyết định của Ban Tổ chức là quyết định cuối cùng và có hiệu lực.

2. Vòng Bán kết và Chung kết

a) Ban Giám khảo chấm điểm tất cả hồ sơ dự thi hợp lệ, dựa trên hồ sơ, phần thuyết trình và trả lời câu hỏi của các Thí sinh.

b) Trưởng Ban Giám khảo lập danh sách hồ sơ theo thứ tự điểm trung bình từ cao xuống thấp, trình Ban Tổ chức xem xét và quyết định hồ sơ đạt giải.

c) Ban Tổ chức công nhận và trao giải thưởng cho các hồ sơ đạt giải theo quy định.

Điều 18. Cam kết và bảo mật

1. Trao giải

a) Giải thưởng tiền mặt sẽ được trao cho người đại diện hợp pháp của dự án.

b) Dự án đạt giải có trách nhiệm kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân và các khoản thuế, phí khác theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

2. Cam kết và bảo mật

a) Thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và các chuyên gia phải tuân thủ các quy định bảo mật sau

- Không sao chép, lưu trữ hoặc tiết lộ bất kỳ thông tin nào trong hồ sơ dự thi cho bên thứ ba mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Ban Tổ chức.

- Không được phép công bố hoặc thảo luận về nội dung và kết quả đánh giá hồ sơ dự thi trước khi Ban Tổ chức công bố chính thức.

- Hoàn trả tất cả tài liệu và sản phẩm liên quan đến hồ sơ dự thi cho Ban Tổ chức ngay sau khi hoàn thành nhiệm vụ đánh giá.

- Kết quả đánh giá của Ban Giám khảo phải được giữ bí mật tuyệt đối cho đến khi Ban Tổ chức công bố chính thức.

b) Thí sinh tham gia Cuộc thi đồng ý cho phép Ban Tổ chức và các đối tác liên quan thực hiện các hoạt động sau

- Phỏng vấn, chụp ảnh, ghi âm, ghi hình và sử dụng các tư liệu này cho mục đích truyền thông, quảng bá, bao gồm cả trên các phương tiện truyền thông và trang web của Cuộc thi.

- Ban Tổ chức và các bên liên quan được miễn trừ mọi trách nhiệm pháp lý phát sinh từ việc sử dụng các tư liệu này.

c) Khi nộp hồ sơ dự thi, các Thí sinh đồng ý rằng phần tóm tắt kế hoạch kinh doanh có thể được công bố rộng rãi và sử dụng trong các tài liệu liên quan đến Cuộc thi. Ban Tổ chức sẽ cung cấp bản sao kế hoạch kinh doanh cho Ban Giám khảo và các cá nhân liên quan, đồng thời yêu cầu họ cam kết không sao chép hoặc tiết lộ thông tin cho bên thứ ba.

d) Mọi quyết định của Ban Tổ chức liên quan đến kết quả cuộc thi là quyết định cuối cùng.

3. Trách nhiệm của thí sinh và xử lý vi phạm

a) Trách nhiệm của thí sinh

- Thí sinh cam kết mọi thông tin, tài liệu trong hồ sơ là trung thực và sản phẩm dự thi thuộc quyền sở hữu hợp pháp của thí sinh, không sao chép hoặc vi phạm quyền sở hữu trí tuệ của bất kỳ bên thứ ba nào. Thí sinh tự chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với các tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ, kể cả sau khi cuộc thi kết thúc và đã nhận giải thưởng.

- Thí sinh phải tuân thủ các quy định về bảo mật của Cuộc thi, không tiết lộ thông tin nội bộ liên quan đến quá trình đánh giá, kết quả trước khi Ban Tổ chức công bố chính thức.

- Không sử dụng các ý tưởng, dự án khởi nghiệp đã dự thi đạt giải và được công bố công khai tại các cuộc thi khác có tính chất tương tự để tham gia dự thi. Trong thời gian diễn ra cuộc thi, tác giả dự thi không được sử dụng ý tưởng, dự án tham gia cuộc thi này để tham gia các cuộc thi khác. Cam kết tham gia tất cả các hoạt động xuyên suốt cuộc thi.

- Để rút khỏi cuộc thi, thí sinh, doanh nghiệp khởi nghiệp dự thi phải thông báo với Ban Tổ chức cuộc thi bằng văn bản trước thời gian hết hạn nộp hồ sơ dự thi.

- Trong suốt quá trình thi, thí sinh cần tuân thủ quy tắc ứng xử, không có hành vi gây ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của Cuộc thi và Ban Tổ chức.

b) Hành vi vi phạm

Các hành vi vi phạm gồm

- Cung cấp thông tin sai lệch, giả mạo trong hồ sơ dự thi.
- Đạo văn, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của cá nhân hoặc tổ chức khác.
- Gian lận trong quá trình thi, tác động không minh bạch đến kết quả đánh giá.
- Có hành vi phi đạo đức, gây ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của Cuộc thi.

c) Xử lý vi phạm

- Hủy bỏ tư cách dự thi hoặc thu hồi giải thưởng nếu vi phạm được phát hiện sau khi trao giải.

- Ban Tổ chức có quyền từ chối hồ sơ dự thi của thí sinh đã vi phạm quy chế trong các cuộc thi sau.

- Yêu cầu thí sinh bồi hoàn toàn bộ giải thưởng nếu vi phạm nghiêm trọng, đồng thời có thể chuyển vụ việc đến cơ quan có thẩm quyền nếu có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Quy chế này là căn cứ để Ban Tổ chức Cuộc thi, Ban Giám khảo, các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện công tác tổ chức Cuộc thi.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các cá nhân, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Ban Tổ chức Cuộc thi để xem xét giải quyết./.

Phụ lục I
TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ
DỰ ÁN THAM GIA CUỘC THI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)

1. Vòng Sơ tuyển

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA
1	Tính cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường: <i>- Có khả năng ứng dụng thực tế</i> <i>- Giải quyết được vấn đề</i> <i>- Tầm ảnh hưởng và phạm vi ứng dụng</i>	30 <i>10</i> <i>10</i> <i>10</i>
2	Sản phẩm và giải pháp: <i>- Sự khác biệt của sản phẩm/dịch vụ</i> <i>- Có tính mới, sáng tạo</i> <i>- Hiệu quả hơn so với các ý tưởng/giải pháp đã có</i>	40 <i>10</i> <i>20</i> <i>10</i>
3	Đội ngũ nhân sự tham gia dự án: <i>- Thành tích cá nhân của trưởng nhóm/sáng lập viên</i> <i>- Trình độ chuyên môn và đào tạo</i> <i>- Sự phân công, phối hợp công việc</i> <i>- Sự hợp lý trong cơ cấu quản lý và đội ngũ nhân sự triển khai</i>	20 <i>5</i> <i>5</i> <i>5</i> <i>5</i>
4	Tác động xã hội mà dự án mang lại	10
Tổng điểm		100

2. Vòng Bán kết

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA
1	Tính cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường: <i>- Có khả năng ứng dụng thực tế</i> <i>- Giải quyết được vấn đề</i> <i>- Xác định đối tượng, phân khúc khách hàng</i> <i>- Tầm ảnh hưởng và phạm vi ứng dụng</i>	20 <i>5</i> <i>5</i> <i>5</i> <i>5</i>

2	Lợi thế cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ: - Sự khác biệt của sản phẩm/dịch vụ - Có tính mới, sáng tạo - Hiệu quả hơn so với các ý tưởng/giải pháp đã có - Nguồn lực tổ chức sản xuất và kinh doanh	30 5 10 5 10
3	Tính toán hợp lý hiệu quả kinh tế của dự án: - Tính toán hợp lý các chi phí cấu thành sản phẩm - Mô hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ - Chi phí, lợi nhuận và thu hồi vốn - Đánh giá hiệu quả kinh tế của dự án	40 10 10 10 10
4	Tác động xã hội mà dự án mang lại	10
Tổng điểm		100

3. Vòng Chung kết

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA
1	Tính cần thiết của sản phẩm, dịch vụ: - Có khả năng ứng dụng thực tế - Giải quyết được vấn đề - Tầm ảnh hưởng và phạm vi ứng dụng	20 5 10 5
2	Lợi thế cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ: - Sự khác biệt của sản phẩm/dịch vụ - Có tính mới, sáng tạo - Hiệu quả hơn so với các ý tưởng/giải pháp đã có	20 5 10 5
3	Kế hoạch kinh doanh: - Đội ngũ nhân sự - Phân khúc khách hàng, phân tích và đánh giá thị trường - Kế hoạch phát triển, mở rộng thị trường - Kế hoạch marketing, bán hàng, truyền thông...	20 5 5 5 5

4	Kế hoạch tài chính của dự án: <i>- Tính toán hợp lý các chi phí cấu thành sản phẩm</i> <i>- Kế hoạch kinh doanh sản phẩm, dịch vụ</i> <i>- Thời gian hòa vốn và phát sinh lợi nhuận dự kiến</i> <i>- Đánh giá hiệu quả kinh tế của dự án</i> <i>- Khả năng huy động vốn</i>	20 2 5 5 5 3
5	Tác động xã hội mà dự án mang lại	10
6	Kỹ năng thuyết trình và phản biện	10
Tổng điểm		100

Phụ lục II
PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI
CUỘC THI KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO THÀNH PHỐ ĐỒNG
NAI

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)*

1. Tên dự án:

2. Lĩnh vực nghiên cứu/ ứng dụng:

3. Thời gian (dự kiến) thực hiện dự án:

4. Thông tin người liên hệ/ Đại diện dự án:

**Đối với doanh nghiệp/ tổ chức:*

- Tên doanh nghiệp/ tổ chức:

- Số QĐ thành lập doanh nghiệp/ Số ĐKKD:

- Ngày cấp:Nơi cấp:

- Người đại diện theo pháp luật: Năm sinh:

- Lĩnh vực chính/ trình độ chuyên môn:

- Số điện thoại:Email:

- Nơi ở hiện tại:

- Số CCCD:Ngày cấp:Nơi cấp:

- Quốc tịch:Giới tính (Nam/ Nữ):

- Thời gian thành lập doanh nghiệp/ tổ chức:

☐ Dưới 1 năm đến 3 năm

☐ Từ trên 3 năm đến 5 năm

☐ Trên 5 năm

**Đối với cá nhân/nhóm*

- Họ và tên (Trưởng nhóm):Năm sinh:

- Số điện thoại:Email:

- Nơi ở hiện tại:

- Số CCCD:Ngày cấp:Nơi cấp:

- Quốc tịch:Giới tính (Nam/ Nữ):

Nếu là nhóm dự thi thì điền đầy đủ thông tin nhóm

5. Các thành viên tham gia xây dựng, triển khai và hoàn thiện dự án

stt	Họ tên	Chức danh	Vai trò	Ghi chú

6. Hiện trạng sản phẩm:

☐ Ý tưởng ☐ Đang phát triển ☐ Đã có dữ liệu mẫu ☐ Đã thương mại hóa

7. Mô tả ngắn gọn về dự án: (mô tả về ý tưởng/ sản phẩm dự án, đối tượng khách hàng, mục tiêu của dự án, phương án triển khai, tiềm năng thị trường....)

.....

8. Mô tả ngắn gọn ý tưởng/ sản phẩm tương tự đã có trên thị trường (trong nước và nước ngoài):

.....

9. Tính mới, tính sáng tạo, tính khả thi và sự khác biệt của ý tưởng/ sản phẩm:

.....

10. Đánh giá hiệu quả và giá trị của dự án (Kinh tế, xã hội, môi trường, ...):

.....

11. Nhu cầu cần được hỗ trợ từ Ban Tổ chức:

.....

12. Thông tin liên quan khác về dự án mà Anh/Chị thấy có ích, xin vui lòng cho biết thêm:

.....

13. Cam kết triển khai dự án tại địa phương (Dành cho dự án đạt giải): Trường hợp dự án đạt giải tại Cuộc thi, tôi/chúng tôi cam kết thực hiện các nội dung sau nhằm đóng góp cho thành phố Đồng Nai:

- **Địa điểm triển khai:** Ưu tiên lựa chọn thành phố Đồng Nai làm nơi đặt trụ sở chính, văn phòng làm việc hoặc địa bàn triển khai ứng dụng thực tế của dự án.

- **Đóng góp kinh tế - xã hội:** Cam kết phối hợp với các cơ quan chức năng của thành phố để hiện thực hóa dự án, góp phần giải quyết các vấn đề địa phương.

- **Tiếp nhận hỗ trợ:** Sẵn sàng tham gia các chương trình ươm tạo, đào tạo và kết nối đầu tư do thành phố Đồng Nai tổ chức để phát triển bền vững dự án tại địa phương.

Tác giả (hay nhóm tác giả) cam kết toàn bộ thông tin về quyền sở hữu trí tuệ đối với ý tưởng/ sản phẩm dự thi cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Đồng Nai. Trong trường hợp có tranh chấp về bản quyền sở hữu đối với một phần hay toàn bộ sản phẩm dự thi, Tác giả (hay Nhóm tác giả) hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ban Tổ chức cuộc thi.

Đồng Nai, ngày tháng năm

**Họ tên, chữ ký của tác giả
(hay đại diện Nhóm tác giả)**